

GIẢNG CO TRONG BIÊN HẠP

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Nhà đầu tư tiếp tục chọn lọc các mã đang có tín hiệu bật tăng từ nền hỗ trợ cứng với sự tham gia chủ động của dòng tiền và giải ngân từng phần với mục tiêu đầu tư ngắn hạn.
BÁN	Nhà đầu tư ngắn, trung hạn nên duy trì tỉ trọng hợp lý, canh bán chốt lời một phần danh mục khi VN-Index tiến tới ngưỡng kháng cự 1.275–1.288 điểm.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

PVD

MUA

↑ 7,88%

VND26.000

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (27/12) khi cổ phiếu công nghệ bị bán mạnh do NĐT lo lắng về khả năng lãi suất giảm chậm trong năm tới.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Chỉ số tăng nhẹ đi cùng diễn biến phân hóa trên thị trường cho thấy sự luân chuyển của dòng tiền giữa các nhóm cổ phiếu trong xu hướng đi lên và là tín hiệu tích cực, dù thanh khoản khó có khả năng bùng nổ trong giai đoạn này. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư tranh thủ chốt lời những mã đã đạt mục tiêu lướt sóng T+ để cơ cấu danh mục sang những cổ phiếu đã điều chỉnh về các vùng hỗ trợ nhưng vẫn đang nằm trong xu hướng đi lên và tiếp tục thu hút được dòng tiền ổn định như chứng khoán, xuất khẩu, dầu khí,...

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	42.992,21	-0,77	14,07
S&P 500	5.970,84	-1,11	25,18
Nasdaq	19.722,03	-1,49	31,38
VIX	15,95	8,28	28,11
DAX	19.984,32	0,68	19,30
FTSE 100	8.149,78	0,16	5,39
CAC40	7.355,37	1,00	-2,49
Hang Seng	20.172,68	0,41	18,33

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	59,71	BUY
MACD (12,26)	4,68	BUY
ADX (14)	13,50	NEUTRAL
SMA5	1.265,51	BUY
SMA20	1.262,40	BUY
SMA50	1.253,41	BUY
SMA100	1.260,52	BUY
SMA200	1.259,66	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Theo dữ liệu từ Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF), tỷ trọng của đồng USD Mỹ trong dự trữ ngoại hối toàn cầu đã giảm xuống mức thấp nhất trong gần 30 năm. Tuy nhiên, bất chấp xu hướng giảm, đồng USD đến nay vẫn được coi là đồng tiền dự trữ hàng đầu.
- Chỉ số chứng khoán Nikkei 225 của Nhật Bản hướng tới mức đóng cửa cuối năm cao nhất kể từ năm 1989, vượt qua cột mốc được thiết lập trong thời kỳ bong bóng kinh tế của nước này 35 năm trước.
- Trên thị trường năng lượng, giá dầu thô Brent giao sau tại London tăng 0,91 USD/thùng, tương đương tăng 1,2%, chốt ở mức 74,17 USD/thùng. Giá dầu thô WTI giao sau tại New York tăng 0,98 USD/thùng, tương đương tăng 1,4%, chốt ở 70,6 USD/thùng.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản năm 2024 đạt mức cao kỷ lục 62,5 tỷ USD, tăng 18,7% so với năm 2023; xuất siêu tiếp tục đạt mức kỷ lục mới 17,9 tỷ USD, tăng 46,8%. Trong đó, xuất khẩu nông sản chính: 32,8 tỷ USD, tăng 22,4%; chăn nuôi: 533,6 triệu USD, tăng 6,5%; lâm sản chính: 17,28 tỷ USD, tăng 19,4%; thủy sản: 10,07 tỷ USD, tăng 12,2%. Có 7 hàng/nhóm mặt hàng xuất khẩu trên 3 tỷ USD.
- **HVN:** Doanh thu hợp nhất của tổng công ty ước đạt 114.741 tỷ đồng, tăng 23% so với năm 2023, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 7.324 tỷ đồng, ngắt mạch 4 năm thua lỗ liên tiếp. Đây cũng là con số lợi nhuận cao kỷ lục của Vietnam Airlines kể từ khi công bố báo cáo tài chính.
- **SAB:** Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn - Sabeco đã thông báo chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức tiền mặt năm 2024 với tỷ lệ 20%, tức cổ đông nắm 1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng. Theo đó, ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách là ngày 27/12/2024. Ngày thanh toán dự kiến là 23/1/2025.
- **VND:** VNDirect vừa công bố Nghị quyết của Hội đồng quản trị liên quan đến việc chào bán/phát hành trái phiếu ra công chúng, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được, niêm yết trái phiếu trên hệ thống. Theo đó, công ty dự kiến phát hành tối đa 20 triệu trái phiếu với tổng mệnh giá 2.000 tỷ được chia làm hai đợt. Trái phiếu sẽ có kỳ hạn 36 tháng.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.625,46	0,15	27,27
Dầu WTI	70,56	-0,06	-1,52
Dầu Brent	74,18	0,01	-3,71
Than	125,00	0,00	-14,62
Đồng	8.982,00	0,35	4,94
Quặng sắt	99,94	-2,16	-27,54
Thép	473,00	-0,63	-16,23

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	107,962	-0,03	6,54
USD/JPY	157,77	0,06	-10,60
USD/CNY	7,2982	-0,03	-2,72
EUR/USD	1,043	0,04	-5,52
GBP/USD	1,2584	0,05	-1,15

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,75%	18/12/2024	-0,25
ECB	3,40%	12/12/2024	-0,25
BOE	4,75%	19/12/2024	-0,25
BOJ	0,25%	19/12/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
FPT	382,26	149.600	-0,13
HPG	306,52	26.850	-0,56
SSI	433,12	26.600	0,95
MWG	423,53	61.400	-0,16
HDB	303,32	24.950	3,31

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	515.314,21	92.200	0,11
BID	270.038,20	39.150	0,38
FPT	220.071,95	149.600	-0,13
CTG	208.355,68	38.800	1,57
HPG	171.739,32	26.850	-0,56

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

PVD

Khuyến nghị
Giá hiện tại
Giá mục tiêu
Tiềm năng tăng giá
Vùng tăng tỷ trọng
Ngưỡng cắt lỗ
MUA
24.100
26.000
7,88%
23.800-24.000
<22.400

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Năm nay, doanh thu công ty ước đạt 9.000 tỷ đồng và lãi trước thuế 880 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm lần lượt 45% và 100%. Lãi sau thuế khoảng 630 tỷ đồng, cao nhất 9 năm qua. Lãnh đạo PV Drilling cho biết, kết quả trên có được nhờ doanh nghiệp duy trì việc làm xuyên suốt của các giàn khoan với hiệu suất cao.
- Trên cơ sở dự báo nhu cầu thị trường, giá cho thuê giàn khoan năm 2025, PV Drilling đặt mục tiêu kế hoạch doanh thu năm 2025 là 7.200 tỷ đồng, lãi trước thuế 790 tỷ đồng và lãi sau thuế 530 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- PVD đang tạo vùng dao động tích lũy đi ngang trên đường MA20 ngày. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể canh các nhịp điều chỉnh để giải ngân đối với cổ phiếu PVD, vùng mua dự kiến quanh ngưỡng 23.600-24.000 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q3 2024
DTT (tỷ đ)	0	0	0
LNTT (tỷ đ)	0	0	0
LNST (tỷ đ)	0	0	0
Nợ/VCSH (%)	27	22	20
ROE (%)	-1,00	3,18	4,53
ROA (%)	-0,49	2,77	3,03
EPS (VNĐ)	0	0	0,04
P/E (lần)		34,3	24,03
P/B (lần)	0,71	1,07	0,85

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	NEUTRAL	SELL	SELL

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	51,85	BUY
MACD (12,26)	-0,07	SELL
ADX (14)	21,48	BUY
SMA5	23.880	BUY
SMA20	23.800	BUY
SMA50	24.310	SELL
SMA100	25.650	SELL
SMA200	28.200	SELL

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	GMD	Mua	63,8-65	12/11/2024	65	70,2	61,8			2,31%
2	DPM	Nắm giữ	34-35,5	25/11/2024	35,2	38	33			1,14%
3	VCI	Mua	32-33,5	26/11/2024	33,5	36,2	31,4			0,75%
4	HPG	Nắm giữ	26-26,5	5/12/2024	26,5	29	25,2			1,32%
5	PVD	Mua	23,3-23,6	13/12/2024	23,3	26	22,4			3,43%
6	VPB	Mua	18,8-19	17/12/2024	19	20,5	17,9			1,32%
7	TCB	Nắm giữ	23,5-23,9	19/12/2024	23,8	26,3	22,7			3,36%
7	SZC	Nắm giữ	41-42	19/12/2024	42	45,8	40			1,43%
8	SSI	Mua	25,5-26	19/12/2024	25,8	28,6	24,8			3,10%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	HCM	Chốt lời	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8	27/8/2024	29,4	15,29%
2	VCI	Cắt lỗ	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7	10/9/2024	44,7	-4,69%
3	HCM	Chốt lời	27,5-28,3	17/9/2024	28,2	30,5	26,8	20/9/2024	30,9	9,57%
4	MBB	Chốt lời	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8	26/9/2024	25,75	10,52%
5	DBC	Chốt lời	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27	15/10/2024	31,3	10,60%
6	GVR	Cơ cấu	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5	22/10/2024	35,3	2,32%
7	DCM	Cắt lỗ	36-37	9/9/2024	37	40,8	35,2	22/10/2024	36,6	-1,08%
8	NKG	Cắt lỗ	20,5-21	18/9/2024	21	23,5	20	22/10/2024	20,5	-2,38%
9	PVT	Cắt lỗ	27,5-28,5	25/9/2024	28,1	31	26,6	22/10/2024	27,6	-1,78%
10	KBC	Cơ cấu	26,5-27	3/10/2024	27	29,8	25,7	22/10/2024	27,2	0,74%
11	HAH	Chốt lời	41-42,5	4/11/2024	42,5	46,3	40	8/11/2024	46,3	8,94%
12	MWG	Cắt lỗ	63,5-65,5	17/9/2024	65,5	72,8	61,8	12/11/2024	61,8	-5,65%
13	HCM	Chốt lời	26-27	19/11/2024	27	29,8	25,7	6/12/2024	29,8	10,37%
14	ANV	Chốt lời	17,8-18,1	27/11/2024	18	19,5	17,3	6/12/2024	20,5	13,89%
15	STB	Chốt lời	30,5-31,5	20/11/2024	31,5	34,5	30	18/12/2024	34,2	9,52%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Ngày: ngày 10/1/2024

Chỉ số	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Dưới 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-12%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-18-37%

Chỉ số	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
(Có thể DCA về 61-62)		
Cắt lỗ	Dưới 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-12%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giờ	

Chỉ số	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-13%-24%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕶️ 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (dự kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room